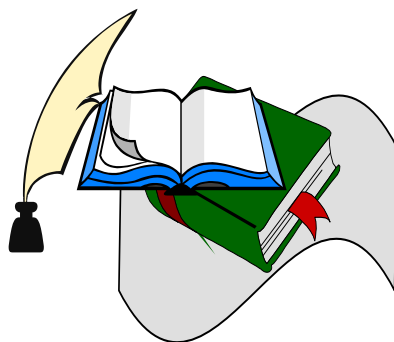


ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN QUANG

-----o0o-----



KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng giáo dục

NĂM HỌC 2024-2025

Tân Quang, tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng giáo dục Năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 2085/SGDDĐT-QLCL ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 863/PGDDĐT-QLCL ngày 24/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Văn Lâm về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và của nhà trường.

Trường THCS Tân Quang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện nghiêm túc việc quản lý chất lượng giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xác định xem thực chất chất lượng giáo dục của trường đang ở mức độ nào.

- Tổ chức tốt các kì thi, kiểm tra đảm bảo an toàn, nghiêm túc đúng quy chế và phản ánh đúng chất lượng thực chất nhà trường.

- Thúc đẩy việc đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh, đặc biệt hướng tới đánh giá năng lực, phẩm chất người học.

- Nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) đối với công tác quản lý chất lượng giáo dục.

2. Yêu cầu

- Yêu cầu hai tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên, tham gia các hoạt động quản lý chất lượng giáo dục nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân khi được phân công nhiệm vụ. Tích cực tham gia với tinh thần cao nhất trong các cuộc thi đối với giáo viên. Tích cực đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng kiểm tra đánh giá năng lực, phẩm chất người học. Quan tâm dạy cách học và cách tự kiểm tra đánh giá bản thân cho học sinh.

- Đối với học sinh tích cực học tập, tham gia có trách nhiệm và thực hiện đúng quy chế trong các đợt kiểm tra, khảo sát.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

a) Về quy mô trường lớp:

- Năm học 2024-2025 toàn trường có 20 lớp chia thành 4 khối với tổng số học sinh: 842em. Trong đó có 378 HS nữ, HS là người dân tộc: 15 em, học sinh khuyết tật: 05; con gia đình có hoàn cảnh khó khăn: 20.

- Toàn trường có 20 phòng văn hóa; 05 phòng thực hành bộ môn (01 phòng Sinh học-Âm nhạc; 01 phòng Hóa học; 01 phòng Vật lý-Công nghệ; 01 phòng Tin học; 01 phòng Ngoại ngữ); Nhà trường có cơ bản đầy đủ các phòng chức năng như: 01 phòng Đội gộp với phòng Thiết bị – đồ dùng; 01 phòng Thư viện –Truyền thông; 01 phòng Văn thư – Kế toán; 01 phòng Hội đồng; 01 phòng Tư vấn tâm lý - Công đoàn; 01 phòng Hiệu trưởng; 01 phòng Phó Hiệu trưởng và 01 phòng bảo vệ.

b) Cơ sở vật chất:

Nhà trường thường xuyên nhận được sự quan tâm của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Tân Quang và sự chỉ đạo trực tiếp của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Văn Lâm. Cơ sở vật chất nhà trường khá khang trang, có cơ bản đầy đủ các phòng học, phòng chức năng... tạo điều kiện thuận lợi trong công tác dạy và học cho tập thể cán bộ giáo viên, học sinh toàn trường.

- Trang thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường được trang bị bổ sung khá đầy đủ ở các bộ môn từ khối lớp 6 đến khối lớp 9, Bước đầu cơ bản đảm bảo phục vụ công tác dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học và dạy học theo Chương trình phổ thông 2018.

- Sách tham khảo và tài liệu trong thư viện cơ bản đảm bảo.

c) Về cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh:

Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường gồm 34 đồng chí. Trong đó, trong biên chế: 34 đồng chí, hợp đồng: 0 đồng chí; cán bộ quản lý: 02 đồng chí; giáo viên: 30 đồng chí; nhân viên: 02 đồng chí. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nữ là 31/34 (chiếm tỉ lệ 91,2%). Về trình độ đào tạo có 34/34 (100%) đồng chí đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên (Cao học: 01 đồng chí; Đại học: 33 đồng chí).

Giáo viên trong trường có chuyên môn tương đối vững vàng, nhiệt tình giảng dạy, yêu nghề và luôn có ý thức học hỏi đồng nghiệp, tự bồi dưỡng nâng cao tay nghề. 23/32 (71,9%) CBQL, giáo viên trong nhà trường đều đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện, trong đó có 03/32 CBQL, giáo viên (19,4%) đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Về cơ bản, học sinh trường THCS Tân Quang có ý thức học tập, tự chủ, sáng tạo, tích cực phấn đấu vươn lên, chịu khó học hỏi thầy cô giáo và bạn bè.

d) Về phía địa phương:

- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tân Quang cùng các ban ngành đoàn thể địa phương, phòng Giáo dục và Đào tạo Văn Lâm... luôn quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi, góp phần đưa phong trào giáo dục của nhà trường phát triển.

- Phong trào giáo dục cũng như kinh tế của xã nhà ngày càng phát triển.

- Nhìn chung hội cha mẹ học sinh thường xuyên quan tâm, kết hợp với nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh toàn diện.

2. Khó khăn:

a) Cơ sở vật chất

- Phòng học bộ môn thiếu. Diện tích các phòng học, phòng bộ môn cũng như các phòng chức năng đều chưa đạt theo quy chuẩn; diện tích trường hẹp, chưa đảm bảo diện tích/học sinh; chưa có sân tập thể chất riêng biệt...

- Trang thiết bị dạy học hiện đại, đồng bộ còn có phần khiêm tốn.

- Đồ dùng, thiết bị của nhà trường phục vụ cho chương trình đổi mới giáo dục đã hao mòn, xuống cấp nhiều chỉ đáp ứng cơ bản yêu cầu dạy và học.

- Chưa có tài liệu phục vụ dạy học Hoạt động ND Giáo dục địa phương ở tất cả các khối lớp từ 6 đến 9 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b) Về đội ngũ VCBGVNV

- Cả 02 đồng chí trong Ban lãnh đạo đều không thuộc người địa phương, nên sẽ có lúc gặp khó khăn trong công tác chỉ đạo điều hành cũng như công tác phối hợp với địa phương để giáo dục học sinh.

- Số giáo viên thạo nghề thực sự chưa nhiều; năng lực chuyên môn giữa các giáo viên và giữa các bộ môn chưa đồng đều.

- Việc tiếp cận và đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT ở một số giáo viên còn chậm, chưa tích cực. Vẫn còn giáo viên dạy chéo môn nên phần nào ảnh hưởng tới chất lượng chuyên môn.

- Tỷ lệ giáo viên/ lớp chưa đảm bảo. Hiện tại mới đạt 1,5 giáo viên/ lớp, vì thế 100% giáo viên phải dạy vượt giờ theo định mức quy định.

c) Về học sinh

- Nhà trường vẫn còn có học sinh ở cả 4 khối lớp lười học, tiếp thu chậm.

- Vẫn còn hiện tượng học sinh ham chơi, chưa tự giác học, học hành đối phó; kết quả học tập và rèn luyện thấp.

d) Về phía địa phương:

Tình hình địa phương dân cư có biến động và thay đổi về cơ cấu kinh tế dẫn tới có thay đổi về nhận thức theo cơ chế kinh tế thị trường. Một bộ phận các gia đình có xu hướng chạy theo kinh tế không chú trọng nhiều đến sự phối hợp giáo dục đối với con cái, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục đạo đức lối sống và lịch sử địa phương.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả tham gia các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh; thi khảo sát chất lượng học sinh lớp 9 năm học 2024-2025; Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026.

Thực hiện xét công nhận tốt nghiệp và tuyển sinh THCS đúng quy chế.

2. Tiếp tục bảo đảm nguồn lực và triển khai hiệu quả, thực chất công tác kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia chuẩn bị cho giai đoạn tiếp theo. Tham gia các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có đủ năng lực để tham gia các đoàn đánh giá ngoài. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc triển khai công tác bảo đảm chất lượng và KĐCLGD.

3. Chú trọng bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng giáo dục, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục – đào tạo.

4. Tăng cường công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ (VBCC) theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện hiệu quả công tác chuyên đổi số trong quản lý VBCC, dịch vụ công trong quản lý VBCC, công khai thông tin về cấp VBCC theo quy định.

5. Thực hiện công khai trong nhà trường theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

6. Triển khai thực hiện đầy đủ các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc gia và quốc tế theo đúng kế hoạch của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác thi và đánh giá chất lượng giáo dục

1.1. Đối với kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh:

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, bồi dưỡng, thi chọn HSG các cấp. Tham gia có hiệu quả kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp huyện; tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh (nếu có).

a) Thi chọn học sinh giỏi lớp 9

- Môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí.

- Hình thức thi:

+ Các môn Toán, Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí: thi theo hình thức tự luận.

+ Môn Tiếng Anh: thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm; có phần thi nghe hiểu.

- Thời gian dự kiến: Tháng 11/2024.

b) Tham gia Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh (nếu có)

Xây dựng kế hoạch, tổ chức giảng dạy, bồi dưỡng học sinh tham dự kỳ thi (nếu có học sinh được lựa chọn).

c) Thi chọn học sinh giỏi lớp 6, 7, 8

- Môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh

- Hình thức thi:

+ Các môn Toán, Ngữ văn: thi theo hình thức tự luận.

+ Môn Tiếng Anh: thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm; có phần thi nghe hiểu.

- Thời gian thi dự kiến: Tháng 4/2025.

1.2. Đối với Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026:

Thực hiện chung 01 kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên và không chuyên.

Thời gian thi dự kiến: Tháng 6/2025.

1.3. Tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc gia, quốc tế

Triển khai thực hiện khảo sát chính thức theo Chương trình đánh giá học sinh quốc tế (PISA) chu kỳ 2025 trên máy tính theo chỉ đạo của phòng GD&ĐT Văn Lâm. Triển khai thực hiện khảo sát thử nghiệm theo Chương trình đánh giá diện rộng kết quả học tập của học sinh lớp 9 theo hướng dẫn của phòng GD&ĐT.

Tham gia tập huấn và tập huấn lại khung kỹ thuật, phương pháp, công cụ đánh giá của các chương trình đánh giá diện rộng cấp quốc gia, làm cơ sở vận dụng đánh giá người học đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo triệu tập của cấp trên.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền; chuẩn bị đầy đủ dữ liệu hiệu trưởng, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh; chuẩn bị tốt các nguồn lực để triển khai thực hiện các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc gia, quốc tế theo đúng yêu cầu của Bộ GD&ĐT nếu được cấp trên lựa chọn tham gia.

1.4. Kỳ thi khảo sát chất lượng lớp 9

- Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 9 theo đề thi chung toàn tỉnh.
- Thời gian dự kiến: Tháng 4/2025.

1.5. Công tác xét công nhận tốt nghiệp THCS và tuyển sinh lớp 6

a) Xét công nhận tốt nghiệp THCS

- Xét công nhận tốt nghiệp THCS thực hiện theo Thông tư 31/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS và các văn bản hiện hành.

Thực hiện xét công nhận tốt nghiệp THCS đảm bảo chính xác, công bằng, đúng quy chế, quy định và hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

b) Tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026

Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 theo quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành và các quy định hiện hành; đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan và thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS.

2. Công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục

2.1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND huyện Văn Lâm về việc kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia các trường mầm non, phổ thông huyện Văn Lâm giai đoạn 2021-2025; Công văn số 86/PGDĐT-KĐCLGD ngày 09/02/2022 của Phòng GDĐT huyện Văn Lâm về việc thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia các trường mầm non, phổ thông huyện Văn Lâm giai đoạn 2021- 2025. Gắn kết quả KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia với nghị quyết của các cấp về phát triển nông thôn mới trong từng giai đoạn.

2.2. Thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đối với các cơ sở giáo dục kiểm định chất lượng và công nhận đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình. Tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương xã Tân

Quang trong việc đầu tư nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, thiết bị để phục vụ thực hiện cải tiến chất lượng.

Đảm bảo kinh phí cần thiết cho các hoạt động KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 56/2021/TT-BTC ngày 12/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung chỉ, mức chi cho hoạt động KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và hoạt động KĐCLGD đối với cơ sở giáo dục thường xuyên.

Sử dụng kết quả KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 để làm cơ sở đề xuất xây dựng, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ cải tiến chất lượng, đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung nhân lực và các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục 2018 tại nhà trường.

2.3. Tập trung nâng cao chất lượng các hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài, đặc biệt là công tác cải tiến chất lượng sau đánh giá. Tiếp tục đẩy mạnh công tác KĐCLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Áp dụng các văn bản hiện hành có liên quan trong quá trình thực hiện đánh giá theo bộ tiêu chuẩn tại các thông tư nêu trên.

2.4. Chủ động hoàn thiện hồ sơ theo quy định để đề nghị đánh giá ngoài trong chu kỳ tiếp theo. Rà soát các tiêu chí, tiêu chuẩn có nguy cơ hạ mức đạt chuẩn hoặc không đạt chuẩn do không bảo đảm các quy định hiện hành; qua đó, báo cáo và kiến nghị với Đảng ủy – HĐND – UBND xã và Phòng GD&ĐT Văn Lâm kịp thời xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

2.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong KĐCLGD; phân tích đối sánh, đánh giá kết quả kiểm định theo tiêu chí, tiêu chuẩn để phục vụ công tác quản lý và thực hiện việc cải tiến nâng cao chất lượng.

2.6. Chú trọng việc tham gia các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực về bảo đảm và KĐCLGD cho cán bộ quản lý, giáo viên. Thực hiện hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng để tạo động lực, góp phần thúc đẩy các thành viên tích cực, chủ động triển khai hiệu quả công tác bảo đảm và KĐCLGD.

3. Công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ

3.1. Rà soát việc cấp phát văn bằng của nhà trường bảo đảm đủ nội dung, đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường và đặc thù địa phương. Bảo đảm việc quản lý cấp phát văn bằng đúng quy định hiện hành và phục vụ tốt nhu cầu của người học, người dân.

3.2. Lựa chọn, bố trí nhân viên hành chính (đ/c Nguyễn Như Nga) đảm nhiệm công tác quản lý văn bằng. Cử nhân viên phụ trách tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác quản lý văn bằng khi cấp trên tổ chức.

3.3. Thực hiện tốt việc quản lý văn bằng theo quy định của Bộ GD&ĐT. Tăng cường tự kiểm tra công tác bảo quản và cấp phát văn bằng trong nhà

trường. Thực hiện công tác quản lý văn bằng, công nhận văn bằng do các cơ sở giáo dục nước ngoài cấp cho người Việt Nam theo thẩm quyền. Chủ động phối hợp với cơ quan công an điều tra, báo cáo xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp làm giả văn bằng; mua bán, sử dụng văn bằng giả trong nhà trường (nếu có).

3.4. Tích cực chuyển đổi số trong quản lý văn bằng, tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu về văn bằng để bảo đảm công khai thông tin về cấp văn bằng trên trang thông tin điện tử theo quy định. Từng bước tiến tới việc cấp và sử dụng văn bằng số.

4. Thực hiện công khai và báo cáo định kỳ

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm công khai theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện chế độ báo cáo về công tác thi, đánh giá, bảo đảm và KĐCLGD, quản lý VBCC theo quy định.

- Kịp thời đề xuất với phòng GD&ĐT Văn Lâm về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng giáo dục năm học 2024-2025 và triển khai kế hoạch tới CBGVNV toàn trường.

- CBGVNV và HS nêu cao tinh thần trách nhiệm, triển khai thực hiện kế hoạch một cách nghiêm túc, đạt hiệu quả cao trong công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục.

Nơi nhận :

- BLĐ (để c/đ);
- Công đoàn (để p/h);
- CBGVNV toàn trường (để t/h);
- Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thanh Yên